**Ngày soạn: 01/4/2020**

**Ngày giảng: 04/4**

**CHUYÊN ĐỀ GIỚI THIỆU CẤU TRÚC ĐỀ THI VÀO 10 VÀ RÈN KĨ NĂNG ĐỌC HIỂU.**

**I. Mục tiêu:**

- HS biết được cấu trúc đề thi vào 10.

- Vận dụng kiến thức để làm bài tập đọc hiểu.

**II. Chuẩn bị:**

1. GV: Nội dung ôn tập

2. HS. Tìm hiểu một số đề thi.

**III. Các bước lên lớp**

**A. Ổn định tổ chức**

**B. Tiến trình tổ chức các hoạt động dạy học.**

**I. Cấu trúc đề thi lớp 10 THPT:**

**Phần 1: Đọc - hiểu (3 điêm)**

**Câu 1: 0,5đ:**

**TV:**

- Khởi ngữ, trạng ngữ, các thành phần biệt lập

- Nghĩa TM và Hàm ý.

- Câu phân loại theo mục địch nói, cấu tạo NP

- Liên kết câu và liên kết đoạn văn.

**TLV:** PTBĐ, thao tác lập luận, hình thức trình bày đoạn văn: quy nạp, diễn , dịch, xác định thể thơ, thể loại.

**Câu 2:** Hiểu được ý nghĩa của từ, cụm từ, hình ảnh trong VB, ý nghĩa các biện pháp tu từ, liên kết câu, ý nghĩa cách đọc nhan đề, tư tưởng, quan điểm, ý nghĩa được trình bày trong đoạn trích.

**Câu 3: (1đ)**

- Tư tưởng, quan điểm, nội dung, ý nghĩa vấn đề

**Câu 4: 1đ):** Nhận xét đánh giá về thông điệp nhất định, quan điểm, tư tưởng, rút ra bài học sâu sắc.

**Phần 2: TLV: (7 điểm)**

**1. NLXH: Viết đoạn văn khoảng 200 chữ ( Sự việc hiện tượng đs, TT đạo lí.**

1. **NLVH:**

– NL về một đoạn thơ, bài thơ

- NL về TP truyện, đoạn trích

VB truyện: *Chuyện người con gái Nam Xương* – Nguyễn Dữ

*- Làng* – Kim Lân

- *Chiếc lược ngà –* Nguyễn Quang Sáng

*- Lặng lẽ Sa Pa.-* Nguyễn Thành Long

*- Những ngôi sao xa xôi –* Lê Minh Khuê.

- Thơ: *Cảnh ngày xuân, Kiều ở Lần Ngưng Bích*

- *Đồng Chí, Bài thơ về tiểu đội xe không kính, Bếp lửa, Ánh trăng, Đoàn thuyền đánh cá, Mùa xuân nho nhỏ, Viếng lăng Bác*

**II. HD làm bài**

**I. Phần đọc hiểu: (3 điểm)**

**Phần 2**

**Chuyến bay lịch sử mang số hiệu “tình người”.**

Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (Việt Nam Airlines thực hiện chuyến bay mang số hiệu HVN 68, khởi hành lúc 21h55 phút tối ngày 9.2.2020 từ Nội Bài –Hà Nội đến Vũ Hán, tâm điểm của dịch viêm đường hô hấp caaspdo chủng virut Corona gây ra để đón 29 công dân Việt Nam về nước cách li và theo dõi chăm sóc sức khỏe, Trong khi ở một số quốc gia khác trên thế giới cấm không cho những công dân nước mình đang làm việc ở Trung Quốc về nước

Đặc biệt chuyến bay có sự tham gia của 15 phi hành đoàn gồm có 8 thành viên nam, trong đó có 5 tiếp viên, 2 cơ trưởng và một cơ phó. Đây cũng là điều đặc biệt so với các chuyến bay thông thường vì có đến 2 cơ trưởng cùng tham gia đồng thời được lựa chọn từ 100 tiếp viên, phi công, thợ kĩ thuật, nhân viên mặt đất tình nguyện đăng kí lên đường làm nhiệm vụ.

Đón nhận thông tin từ chuyến bay đặc biệt, với niềm tự hào sâu sắc bạn đọc Vũ Bá Tâm (Hải Dương).gọi chuyến bay HVN 68 là một “Chuyến bay nhân đạo”, bạn đọc Trịnh Cường (Đồng Nai) gửi lời chúc : “Cầu chúc phi hành đoàn luôn mạnh khỏe khi hoàn thành nhiệm vụ quan trọng, ý nghĩa... Chuyến đi cũng trở thành một kỉ niệm khó quên trong hành trình nghề nghiệp. Mong bình an cho tất cả mọi người.

(Nguồn iternet)

**Câu 1: PTBĐ chính của đoạn trích?**

**Câu 2: Xác định TPBL trong câu sau và cho biết đó là TPBL nào?**

*Bạn đọc Trịnh Cường (Đồng Nai) gửi lời chúc : “Cầu chúc phi hành đoàn luôn mạnh khỏe khi hoàn thành nhiệm vụ quan trọng, ý nghĩa...*

**Câu 3: Chuyến bay** **mang số hiệu HVN 68, có những có những gì đặc biệt so với chuyến bay thông thường?**

**Câu 4: Em có đồng tình với quan điểm của bạn đọc Vũ Bá Tâm** (Hải Dương) khi gọi chuyến bay HVN 68 là một “Chuyến bay nhân đạo” không? Vì sao?

**Định hướng làm bài**

**Câu 1:** PTBĐ chính được sử dụng trong đoạn trích: Tự sự

**Câu 2:**

- Thành phần biệt lập: từ Đồng Nai.

- Là thành phần phụ chú ( bổ sung thêm thông tin).

**Câu 3:**

Từ Nội Bài –Hà Nội đến Vũ Hán, tâm điểm của dịch viêm đường hô hấp caaspdo chủng virut Corona gây ra để đón 29 công dân Việt Nam về nước cách li và theo dõi chăm sóc sức khỏe,

Đặc biệt chuyến bay có sự tham gia của 15 phi hành đoàn gồm có 8 thành viên nam, trong đó có 5 tiếp viên, 2 cơ trưởng và một cơ phó. Đây cũng là điều đặc biệt so với các chuyến bay thông thường vì có đến 2 cơ trưởng cùng tham gia đồng thời được lựa chọn từ 100 tiếp viên, phi công, thợ kĩ thuật, nhân viên mặt đất tình nguyện đăng kí lên đường làm nhiệm vụ.

**Câu 4: Bạn đọc Vũ Bá Tâm** (Hải Dương) khi gọi chuyến bay HVN 68 là một “Chuyến bay nhân đạo” . Đây là quan điểm đúng đắn và sâu sắc vì:

- Chuyến bay đã thể hiện rõ sự quan tâm kịp thời của chính phủ Việt Nam đối với nhân dân trong mọi hoàn cảnh . Chuyến bay còn cho thấy tinh thần dũng cảm, tinh thần tương thân, tương ái của phi hành đoàn. Dù trong hoàn cảnh hiểm nghèo nhất học sẵn sàng quên đi tính mạng để cứu giúp đồng bào mình.

**Bài 2:**

**I. Đọc hiểu:**

**Cho đoạn thơ sau:**

“ Trăng cứ tròn vành vạnh

Kể chi người vô tình

Ánh trăng im phăng phắc

Đủ cho ta giật mình”.

( Ánh trăng – Nguyễn Duy)

**Câu 1**: Phương thức biểu đạt chính của đoan thơ trên là gì?

**Câu 2**: Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong dòng thơ “Ánh trăng im phăng phắc”.

**Câu 3:** Từ việc đọc hiểu đoạn thơ , hãy trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay đối với truyền thống lịch sử dân tộc.

**HD làm bài**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên là biểu cảm.

**Câu 2: - Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu thơ “**Ánh trăng im phăng phắc” là nhân hóa.

Tác dụng:

- Tăng sức hấp dẫn, h iệu quả diễn đạt.

- Cái im lặng của trăng vừa bao dung độ lượng, vừa nghiêm khắc từ đó nhắc nhở, cảnh báo, thức tỉnh con người sống ân nghĩa, thủy chung.

**Câu 3:**

Mỗi cá nhân đều có vai trò, trách nhiệm với những truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc: Sống ân nghĩa, thủy chung,uống nước nhớ nguồn. Tiếp tục kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc: Yêu nước, sống ân nghĩa, sống có lí tưởng. Mỗi HS cần rèn luyện tri thức, kĩ năng sống, lối sống trở thành người có ích góp phần xây dựng quê hương đất nước ngày càng giàu đẹp.

**Ngày soạn: 10/4/2020**

**Ngày giảng: 14/4, 21/4**

**CHUYÊN ĐỀ : RÈN LUYỆN KĨ NĂNG LÀM VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**I. Mục tiêu:**

- HS nắm được khái niệm nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạp lí, sự việc hiện tượng đời sống.

- Biết các bước và cách làm bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí, sự việc hiện tượng đời sống.

- Có kĩ năng làm bàn văn NL về một vấn đề TT đạo lí, sự việc hiện tượng đời sống.

**II. Chuẩn bị:**

1. GV: Nội dung ôn tập

2. HS đọc kĩ nội dung bài văn NL về một vấn đề TT đạo lí, sự việc hiện tượng đời sống

**III. Các bước lên lớp**

**A. Ổn định tổ chức**

**B. Tiến trình tổ chức các hoạt động dạy học.**

**II. CÁCH VIẾT VĂN NGHỊ LUẬN VỀ SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI ( Tích cực và tiêu cực).**

**1. CÁC BƯỚC LÀM BÀI: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG TIÊU CỰC.**

**Lý thuyết**

**a. Mở đoạn**: Giới thiệu hiện tượng đời sống cần bàn luận. (nêu rõ, trực tiếp vấn đề.)

**b. Phát triển đoạn.**

- LĐ1: Giải thích hiện tượng nếu cần. (Gạch chân từ cần giải thích).

- LĐ2: Thực trạng (Tình hình diễn ra như thế nào? Nguồn gốc, tốc độ).

- LĐ 3: Phân tích nguyên nhân (Khách quan, chủ quan).

- LĐ4: Hậu quả (Tác hại cá nhân, gia đình, xã hội).

Phân tích các mặt đúng - sai, lợi - hại của hiện tượng đời sống đang nghị luận (Dùng dẫn chứng từ cuộc sống để chứng minh).

- Luận điểm 5: Biện pháp khắc phục.

**c. Kết đoạn:**

- Khẳng định lại vấn đề đang nghị luận.

- Rút ra bài học nhận thức và hành động, liên hệ bản thân. (nêu thông điệp gửi đến người đọc.)

**2. Luyện tập.**

**Đề bài: Từ đoạn trích phần đọc hiểu hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ ) trình bày suy nghĩ của em về dịch bệnh Covid – 19 và hành động của chúng ta.**

**2.1. Mở đoạn: Giới thiệu sự việc, hiện tượng dịch bệnh Covid – 19 và hành động của chúng ta. Thế giới đang đứng trước một thawcsh thức lớn, nguy cơ lớn đó là Covid – 19**

**2.2. Phát triển đoạn**

**a. Giải thích: Covid -19 là bệnh viêm đường hô hấp cấp tính truyền nhiễm gây ra bởi một chủng Vi rut Co rona mới (tên gọi khác Sars – CoV 2)**

**b.Thực trang, nguyên nhân, hậu quả:**

**Thực trạng đang diễn ra như thế nào? Nguồn gốc? Tốc độ lây lan? Tác động đến đời sống xã hội ra sao...?**

**- Nguyên nhân: Khách quan: Theo các chuyên gia việc không xác định được chính xác nguồn gốc các ổ dịch các ổ dịch là nguyên nhân chính khiến vi rút Covid – 19 bùng phát.**

**- Chủ quan: Ý thức của con người.**

**- Hậu quả: Đối với sức khỏe, đời sống con người.**

**- Đối với kinh tế các nước. (Dẫn chứng số liệu....)**

**c. Mở rộng:**

**Phê phán, lên án hành vi trục lợi, chưa có ý thức vì cộng đồng.**

**d. Giải pháp và hành động của chúng ta.**

**Các quốc gia trên toàn thế giới, chính phủ Việt Nam, công dân Việt Nam, địa phương em đã làm những gì?**

**- Liên hệ bản thân.**

**2.3. Kết đoạn: Khẳng định lại tầm quan trọng của việc phòng chống và đẩy lùi dịch bệnh là nhiệm vụ cấp thiết.**

**- Rút ra bài học, nêu thông điệp trước đại dịch.**

**2. CÁC BƯỚC LÀM BÀI: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG TÍCH CỰC.**

**Lý thuyết**

**a. Mở đoạn**: Giới thiệu hiện tượng đời sống cần bàn luận. (nêu rõ, trực tiếp vấn đề.)

**b. Phát triển đoạn.**

- LĐ1: Tóm tắt lại sự việc, hiện tượng (giải thích hiện tượng nếu cần. (Gạch chân từ cần giải thích).

- LĐ2: Biểu hiện (Tình hình diễn ra như thế nào? Nguồn gốc, tốc độ).

- LĐ 3: Phân tích nguyên nhân (Khách quan, chủ quan).

- LĐ4: Ý nghĩa của sự việc, hiện tượng cá nhân, gia đình, xã hội).

Phân tích các mặt đúng - sai, lợi - hại của hiện tượng đời sống đang nghị luận (Dùng dẫn chứng từ cuộc sống để chứng minh).

- Luận điểm 5: Biện pháp nhân rộng.

**c. Kết đoạn:**

- Khẳng định lại vấn đề đang nghị luận.

- Rút ra bài học nhận thức và hành động, liên hệ bản thân. (nêu thông điệp gửi đến người đọc.)

**Đề: Từ đoạn trích phần đọc hiểu , hãy viết một đoạn văn ngắn (Khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về việc làm của những thành viên phi hành đoàn trên chuyến bay HVN 68 giữa mùa dịch bệnh.**

**a. Mở đoạn: Giới thiệu sự việc, hiện tượng việc làm của những thành viên phi hành đoàn trên chuyến bay HVN 68.**

**b. Phát triển đoạn.**

**-** Tóm tắt lại sự việc, hiện tượng ( lịch trình, thành viên, mục đích chuyến bay)

- Nguyên nhân: Xuất phát từ điều gì mà các thành viên phi hành đoàn đã có hành động tự nguyện đó (Tình yêu thương, tinh thần trách nhiệm, tương thân tương ái...)

- Ý nghĩa: Đó là việc làm như thế nào?Có tác động ra sao đối với cá nhân (đặc biệt là thế hệ tre), cộng đồng xã hội.

- Giới thiệu thêm một số việc làm tử tế, hành động đẹp trong đời sống xã hội, phê phán, lên án những hành vi đầu cơ trục lợi, vô cảm giưa đại dịch Covid -19.

- Biện pháp nhân rộng: Các cá nhân, tổ chức cần phải làm gì?

- Liên hệ bản thân.

**c. Kết đoạn:**

- Khẳng định tầm quan trọng, ý nghĩa của hiện tượng.

- Bài học chi bản thân, gửi thông điệp cho mọi người.

**Đề: Suy nghĩ về tình trạng môi trường hiện nay.**

**1. Mở bài.**

- Giới thiệu chung về môi trường hiện nay.

- Dẫn dắt vấn đề nghị luận được nêu trong đề bài.

**2. Thân bài**

**\* LĐ1: Thực trạng.**

- Tầm quan trọng của môi trường đối với đời sống con người.

+ Tạo sự sống cho con người và muôn vật.

+ Che chắn cho con người khỏi những nguy hại từ thời tiết.

+ Cung cấp nhiều tài nguyên quý giá cho con người

- Thực trạng đang diễn ra.

+  Môi trường đang bị ô nhiễm trầm trọng do các hoạt động thiếu ý thức của con người.

+ Nạn thải chất thải từ nhà máy, khu công nghiệp ra sông,

+ Nạn tàn phá rừng bừa bãi.

**\* LĐ 2: Nguyên nhân.**

- Do ý thức không tốt của con người: chặt cây phá rừng, đốt nương làm rẫy, xả nước thải CN không qua xử lí ra hồ, ao, sông…

- Nền kinh tế Công nghiệp phát triển…

- …

**\* LĐ 3: Tác hại**

+ Không khí bị ô nhiễm, nguy hại đến sự sống..

+ Thiên tai nghiêm trọng..

+ Đất đai bị sa mạc hóa, không thể canh tác, sinh sống được...

+ Nguồn tài nguyên không còn. Động, thực vật quý hiếm bị tuyệt chủng, thiếu nước sạch, cạn kiệt mạch nước ngầm…

+ Thiếu lương thực, đói nghèo, bệnh tật…

+ Đói nghèo làm hủy hoại nhân cách, đạo đức con người…

+ Chiến tranh giành nguồn nước, lương thực lan tràn, nhân loại bị diệt vong….

**\* LĐ 4: Chỉ ra biện pháp cần tháo gỡ**

+ Đối với các cấp lãnh đạo: Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, các ban ngành và nhân dân.

Tuyên truyền, vận động cấp kinh phí đứng mức cho kế hoạch bảo vệ môi trường.

     Xử lí thật nặng những kẻ phá hoại môi trường.

    Có chế độ đãi ngộ, khen thưởng đúng mức cho những người có công bảo vệ môi trường…

+ Đối với bản thân:

    Mạnh dạn tố cáo những kẻ phá hoại môi trường.

    Tích cực trồng rừng và kêu gọi mọi người cùng trồng rừng….

**c. Kết bài**:

- Khái quát lại môi trường hiện nay.

- Bày tỏ thái độ của bản thân môi trường….

## II. CÁCH LÀM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÝ.

**1. Tìm hiểu chung.** - Nghị luận về một tư tưởng đạo lý là quá trình kết hợp những thao tác lập luận để làm rõ những vấn đề tư tưởng, đạo lí trong cuộc sống.

- Tư tưởng đạo lí bao gồm:  
 + Lí tưởng (lẽ sống).  
 + Cách sống.  
 + Hoạt động sống.  
 + Mối quan hệ giữa con người với con người (cha mẹ, vợ chồng, anh em,và những người thân thuộc khác) ở ngoài xã hội có các quan hệ trên dưới, đơn vị, tình làng nghĩa xóm, thầy trò, bạn bè.…  
 **2. Cách làm bài.**

**a. Mở bài.**

- Dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận

-  Nêu vấn đề cần nghị luận ra ( trích dẫn)

- Phải làm gì về vấn đề đưa ra nghị luận (có tính chuyển ý)

**b. Thân bài.**

**\* Bước 1: Giải thích tư tưởng, đạo lí cần bàn luận (…).**

Tùy theo yêu cầu đề bài có thể có những cách giải thích khác nhau:

- Giải thích khái niệm, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề.

-  Giải thích nghĩa đen của từ ngữ, rồi suy luận ra nghĩa bóng, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề.

**\* Bước 2:  Bàn luận (phân tích và chứng minh những mặt đúng của tư tưởng, đạo lí cần bàn luận.**

Khẳng định vấn đề. Trả lời câu hỏi: Tại sao? (Vì sao?)

- Phân tích, chứng minh

- Vấn đề được biểu hiện như thế nào? Có thể lấy những dẫn chứng nào làm sáng tỏ?

**\* Bước 3: Bình luận, đánh giá ( bàn bạc, mở rộng, đề xuất ý kiến…):**

- Đánh giá vấn đề: mức độ đúng – sai, đóng góp – hạn chế của vấn đề.

- Phê phán, bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề đang bàn luận

- Mở rộng vấn đề

**\* Bước 4: Rút bài học nhận thức và hành động**

- Trả lời câu hỏi: Từ vấn đề bàn luận em hiểu ra điều gì? Nhận ra vấn đề gì có ý nghĩa đối với tâm hồn, lối sống bản thân?

- Bài học hành động: Phải làm gì?

**c. Kết bài.**

- Khẳng định chung về tư tưởng, đạo lí đã bàn luận ở thân bài (…)

- Lời nhắn gửi đến mọi người (…)

**2. Luyện tập**

**Đề 1**

**Phần I. Đọc –hiểu: (3 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi**

   Mẹ!

Có nghĩa là duy nhất

 Một bầu trời

  Một mặt đất

  Một Vầng Trăng

  Mẹ không sống đủ trăm năm

 Nhưng đã cho con dư giả nụ cười tiếng hát

  Mẹ!

 Có nghĩa là ánh sáng

 Một ngọn đèn thắp bằng máu con tim

 Mẹ!

  Có nghĩa là mãi mãi!

  Là cho - đi - không - đòi lại-  bao giờ

(Trích *Ngày xưa có mẹ* - Thanh Nguyên)

**Câu 1**: **( 0,5đ)**  Xác định chủ đề của văn bản

**Câu 2**: **( 0,5đ)**  Tìm biện pháp tu từ chính và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó trong các câu thơ sau:

 Mẹ

Có nghĩa là ánh sáng

 Một ngọn đèn thắp bằng máu con tim

**Câu 3**: **( 1,0đ)**   Em hiểu như thế nào về những câu thơ: “  Mẹ/ Có nghĩa là duy nhất./ Một bầu trời, một mặt đất, một vầng trăng.”

**Câu 4**: **( 1,0đ)** Đoạn thơ gợi cho em những suy nghĩ,  cảm xúc gì?

**Phần II. Tập làm văn**

**Câu 5: ( 2,0đ)** Từ ngữ liệu phần đọc hiểu u Hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ chữ trình bày suy nghĩ của em về tình  mẫu tử.

**Định hướng làm bài**

**Phần I. Đọc –hiểu**

**Câu 1**: Chủ đề của văn bản: Vai trò của tình mẹ đối với cuộc đời con người.

**Câu 2** : Biện pháp tu từ trong các câu thơ: Ẩn dụ ( ánh sáng, ngọn đèn, máu con tim -  vai trò của người mẹ).

- Tác dụng: Khắc họa tôn vinh hình ảnh và công ơn người mẹ sánh  ngang tầm vũ trụ nhưng cũng hết sức gần gũi, bình dị thân thương. Qua đó chứng tỏ sự thấu hiểu, kính yêu biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với mẹ.

**Câu 3**: Ý nghĩa những câu thơ: “  Mẹ/ Có nghĩa là duy nhất./ Một bầu trời, một mặt đất, một vầng trăng.” Là:

- Khẳng định không gì có thể thay thế được vai trò của người mẹ. Tác giả muốn tôn vinh vị trí thiêng liêng nhất của người mẹ đối với cuộc đời mỗi con người.

**Câu 4:** Có thể tự do bày tỏ cảm xúc suy nghĩ về đoạn thơ như thư cảm động và biết ơn sâu sắc đối với người mẹ của mình; thấu hiểu những hi sinh cao cả của Mẹ

**Phần II. Tập làm văn**

**Câu 5:**

**a. Mở đoạn**: Giới thiệu vấn đề: Tình mẫu tử sử là tình cảm có vị trí đặc biệt quan trọng đối với mỗi con người

**b. Phát triển đoạn:**

  - Giải thích tình mẫu tử:  Nói đến tình mẫu tử là nói đến tình cảm yêu thương, che chở , bảo vệ của người mẹ dành cho con.

- Bàn luận về tình mẫu tử:  Tình mẫu là tình cảm có vị trí đặc biệt và thiêng liêng trong lòng mỗi con người. Bởi đó là tình cảm đầu tiên mà mỗi người sinh ra ra đều cảm nhận được. Tình mẫu tử sẽ gắn bó trong suốt cuộc đời mỗi người.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Ngày soạn: 10/4/2020**

**Ngày giảng: 14/4, 21/4**

**Chuyên đề: Rèn kỹ năng đọc hiểu và viết đoạn văn nghị luận xã hội**

**ĐỀ 1:**

**Phần I. Đọc –hiểu: (3 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi

Khi bị phụ thuộc quá nhiều vào cảnh ngộ ngộ,  vào những yếu tố ngoài mình, bạn muốn sống an toàn,  sợ thất bại, tại sợ thiệt thòi, sợ mất mát, mong chờ vào những chỉ dẫn của người khác, của kinh nghiệm, ắt bạn sẽ có những lựa chọn bạn mà ta thường gọi là “khôn ngoan”, khôn ngoan quá thành ra không dám sống, nên bạn sẽ không thể biết mình là ai. Việc không biết mình là ai sẽ dẫn đến hệ quả nghiêm trọng là bạn không tự tại.  Người không tự tại là người - đám - đông, Sống a dua phong trào, tiêu phí năng lượng vào những chuyện không đáng có. những người như thế còn tôi gọi là những kẻ -  nhầm - chỗ. Họ luôn ngồi vào chỗ không phải của mình, cầm vật không phải của mình, mình nói những lời không phải của mình. Điều đó với một số người chưa hẳn là bi kịch Nhưng với một kẻ tự trọng muốn được làm người tử tế thì đó là một sự xấu hổ, một “nỗi nhục thầm kín”.  Sống tử tế thì không thể ngồi vào chỗ không phải của mình, không thể nói những lời không phải của mình, và không thể cầm những vật không phải của mình.

Vậy sự lựa chọn đầu tiên tên nếu ý thức được phải là lựa chọn sự tự lập.  thứ tự lập từ năm 14 tuổi là do hoàn cảnh xô đẩy chứ không phải do sự lựa chọn một cách có ý thức thức.  Cái này thì hoàn cảnh “lựa chọn” mình, cũng chẳng phải hay lắm. Các bạn trẻ bây giờ sống trong một cảnh ngộ khác,  khác hoàn toàn có thể chủ động trong lựa chọn cái vị thế cá nhân này: tự lập hay phụ thuộc . lựa chọn sự tự lập là khởi đầu của hành trình để trở thành chính mình.

( Trích “ lựa chọn để trở thành chính mình” -  Nhạc sĩ Dương Thụ)

**Câu 1: (0,5 đ).**  Phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2**:  **(0,5 đ).** Hai câu sau liên kết với nhau bằng phép liên kết nào tác dụng của phép liên kết đó?

  Họ lưôn ngồi vào chỗ không phải của mình, cầm vật không phải của mình, nói những lời không phải của mình.  Điều đó với một số người chưa hẳn đã là bi kịch nhưng với một kẻ tự trọng muốn được làm người tử tế thì đó là một sự xấu hổ,  “một nỗi nhục thầm kín”.

**Câu 3**: **(1,0 đ).**  Nêu nội dung chính của văn bản.

**Câu 4:** **(1,0 đ).**  Qua văn bản em rút ra bài học gì cho bản thân?

**Phần II: Tập làm văn ( 7 điểm)**

**Câu 5:** **(1,0 đ).** Từ nội dung đoạn trích trong phần đọc hiểu,  viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến:  lựa chọn sự tự lập là khởi đầu của hành trình để trở thành chính mình.

**Định hướng làm bài**

**I. Phần đọc hiểu**

**Câu 1** : Phương thức biểu đạt chính:  nghị luận

**Câu 2**: Phép liên kết: Phép thế cụm từ “điều đó” thay thế cho câu văn trước.

- Tác dụng  để tránh lặp lại nội dung đã được nhắc đến ở câu văn trước đó,  đó tạo sự liên kết câu trong đoạn văn.

**Câu 3**: Nội dung chính của văn bản

- Văn bản đề cập đến hai cách sống:  sống phụ thuộc và sống tự lập để từ đó các bạn trẻ biết lựa chọn cách sống có ý nghĩa nhất đối với bản thân mình.

**Câu 4**: Gợi ý

- Bài học về cách sống tử tế ( không sống phụ thuộc , sống a dua theo phong trào, bỏ lỡ cơ hội thành công…)

- Bài học về cách sống tự lập...

**Phần 2: Tập làm văn**

**câu 5:**

**1.  Mở đoạn**:  nêu vấn đề cần nghị luận:  lựa chọn sự tự lập là khởi đầu của hành trình để trở thành chính mình.

**2.  Phát triển đoạn**

**- Giải thích**

+ Tự lập: là tự lo cho bản thân mình, không phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người khác và yếu tố bên ngoài.

 + Chính mình:  là được sống như bản chất vốn có,  có sống theo suy nghĩ nhu cầu, mong muốn của bản thân mà không phải phụ thuộc bất cứ ai.

**- Bàn luận: (pt, chứng minh)**

+ Khẳng định tự lập giúp con người tự tin, dám đương đầu và vượt qua mọi thử thách, khó khăn trong cuộc sống.

+ Tự lập giúp chúng ta được sống thật với chính mình, với suy nghĩ ước mơ của bản thân.

+ Là cách để chúng ta tự khẳng định giá trị bản thân, giúp ta phát triển toàn diện về mọi mặt ( học sinh lấy dẫn chứng từ thực tế làm sáng tỏ vấn đề

**- Bàn luận mở rộng**:

+ Tự lập nhưng không tách rời tập thể.

+ Phê phán những người lười biếng dựa dẫm ỷ lại vào người khác.

**- Bài học nhận thức và hành động**

  + Tự lập là một phẩm chất cần có ở mỗi con người. Mỗi người cần kiên trì rèn luyện tính tự lập chủ động tự giác hoàn thành công việc.

Kết đoạn: Khẳng định vấn đề, liên hệ bản thân.

**ĐỀ 2**

**I. Đọc - hiểu**

***Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:***

*Mỗi người trên thế giới đều là những người khách bộ hành, mỗi ngày đều bước đi một cách chủ động hoặc bị động trên con đường đã chọn…*

*Cuộc đời không chỉ là con đường đi khó, đôi khi chúng ta còn gặp phải những hố sâu do người khác đào ra, gặp phải sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh. Bất luận gian khó thế nào, chỉ cần chúng ta còn sống, chúng ta còn phải đối mặt. Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn…*

*Trước muôn vàn lối rẽ, không ai có được bản đồ trong tay, cũng không phải ai cũng có kim chỉ nam dẫn đường, tất cả đều phải dựa vào sự phán đoán và lựa chọn của bản thân. Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng và rộng rãi.*

( Trích *bí quyết thành công* của Bill Gates, Khẩm Sài Nhân, NXB Hồng Đức )

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2:** Em hiểu như thế nào về câu nói: *Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng và rộng rãi.*

**Câu 3:** Chỉ ra và phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: *Cuộc đời không chỉ là con đường đi khó, đôi khi chúng ta còn gặp phải những hố sâu do người khác đào ra, gặp phải sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh.*

**Câu 4:** Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất với em?

**II. Tập làm văn**

**Câu 5:** Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: *“Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn”.*

**Định hướng làm bài**

**I. Đọc hiểu**

**1. Phương thức biểu cảm chính**: Biểu cảm.

**2. Câu nói: “** *Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng và rộng rãi”* đã khẳng định trong cuộc đời nếu ta lựa chọn sai hướng đi sẽ khó có thể đi đến thành công, ngược lại nếu có quyết định lựa chọn đúng đắn sẽ mang đến những kết quả, thành công tốt đẹp.

**3. Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu:**

- So sánh: cuộc đời – con đường đi khó.

- Liệt kê (gặp phải những hố sâu do người khác đào ra, gặp phải sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh).

- Ẩn dụ: hố sâu, thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh: ẩn dụ cho những khó khăn, giông bão, trắc trở mà mỗi chúng ta phải trải qua trên đường đời.

- Tác dụng: biện pháp so sánh, liệt kê và ẩn dụ đã cho thấy vô vàn những khó khăn mà chúng ta sẽ gặp trên con đường đời. Bởi vậy cần có ý chí mạnh mẽ, niềm tin sắt đá và nghị lực để vượt qua mọi trở ngại đó.

**4. Thông điệp của tác phẩm**

- Trong cuộc đời sẽ phải trải qua rất nhiều khó khăn, vấp ngã, thậm chí thất bại nhưng khi còn sống, còn hơi thở thì ta không ngừng nỗ lực, cố gắng.

- Cuộc đời của chúng ta ra sao, thành công hay thất bại đều do chính mỗi chúng ta lựa chọn.

- Trước muôn vàn ngã rẽ của cuộc đời, chúng ta cần suy nghĩ chín chắn, lựa chọn cẩn thận để đưa ra những quyết định đúng đắn nhất.

**II. Làm văn**

**Câu 5.** *“Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn”.*

*a. Đảm bảo thể thức một đoạn văn*

*b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*

*c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn*

***Giải thích vấn đề***

“Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn”.

- Cuộc hành trình: để nói về con đường đời của mội con người trong cuộc sống

- Trì hoãn: chần chừ, do dự trước một dự định nào đó.

- Câu nói đã khẳng định trên đường đời, con người không thể lựa chọn cách trốn tránh trước những khó khăn mà phải đối mặt, đương đầu để vượt qua chúng và đi đến thành công

***Bàn luận vấn đề***

- Cuộc sống không phải bao giờ cũng thuận lợi, suôn sẻ, mà luôn có những khó khăn, thử thách vì vậy nếu sợ hãi, nếu “trì hoãn”, trốn tránh, con người sẽ không bao giờ có thể bước đến thành công.

- Cuộc đời của mỗi người là hữu hạn vì vậy nếu còn chần chừ, do dự ta sẽ bỏ lỡ thời gian và những cơ hội quý giá để xây dựng cuộc sống và tìm kiếm thành công.

- Dũng cảm bước đi, chấp nhận đương đầu với mọi khó khăn, thử thách, con người sẽ trở nên trưởng thành, được sống một cuộc đời phong phú, giàu trải nghiệm và có ý nghĩa.

***Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân***

- Phê phán những con người gặp khó khăn, thử thách là “trì hoãn”, không dám đương đầu, thậm chí là bỏ cuộc, buông xuôi.

**Bài học nhận thức và hành động**:

- Cần phải có kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn của cuộc đời để trên một hành trình dài , chúng ta có thể từng bước dời xa xuất phát điểm, tiến về phía trước, đi đến đích của sự thành công . Đồng thời cần có ý chí nghị lực , quyết tâm để thực hiện những ước mơ, những dự định đã đặt ra .

- Cuộc sống của mỗi người là quý giá, vì vậy hãy sống sao cho không phải nuối tiếc vì những năm tháng sống hoài, sống phí.